

VĂN BẢN ĐIỆN TỬ

Số 437 Ngày 10/01/2022

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02 /2022/QĐ-UBND

Điện Biên, ngày 07 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Phân cấp một số nội dung quản lý nhà nước
về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh Điện Biên**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18 tháng 11 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo;

Căn cứ Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quyết định này quy định về phân cấp một số nội dung quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh Điện Biên; quyền và nghĩa vụ của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động tín ngưỡng, hoạt động tôn giáo trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

b) Những nội dung quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo khác thực hiện theo quy định của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18 tháng 11 năm 2016 và Nghị

định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện) thuộc tỉnh;

b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Nguyên tắc phân cấp

1. Bảo đảm thực hiện đúng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; phù hợp tình hình thực tiễn về hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo của địa phương.

2. Xác định đúng thẩm quyền giải quyết từng nội dung công việc, thủ tục hành chính liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo của từng cấp, từng ngành; đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính trong quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo.

3. Giải quyết các đề nghị liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo phải đảm bảo đúng quy định của pháp luật; trường hợp không chấp thuận thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

4. Tôn trọng và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, theo hoặc không theo một tôn giáo nào của mọi người. Các hành vi vi phạm quy định tại Điều 5 Luật Tín ngưỡng, tôn giáo đều bị xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

5. Công tác quản lý hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị ở địa phương. Cấp nào, ngành nào quyết định, giải quyết các vấn đề về tín ngưỡng, tôn giáo thì cấp đó, ngành đó phải chịu trách nhiệm pháp lý về quyết định của mình.

Điều 3. Nội dung phân cấp cho Sở Nội vụ

1. Chấp thuận việc thay đổi tên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh.

2. Chấp thuận đăng ký sửa đổi hiến chương của tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh.

3. Tiếp nhận thông báo về hoạt động quyên góp để thực hiện hoạt động tín ngưỡng, hoạt động tôn giáo và từ thiện xã hội của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có phạm vi quyên góp nhiều huyện thuộc tỉnh.

4. Tiếp nhận thông báo về nơi đặt trụ sở mới của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh.

5. Tiếp nhận thông báo việc giải thể của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh khi đã thực hiện xong các nghĩa vụ về tài sản theo quy định pháp luật về dân sự.

Điều 4. Nội dung phân cấp cho Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

1. Những nội dung công việc liên quan đến lễ hội tín ngưỡng thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết.

2. Tiếp nhận thông báo đối với tổ chức lễ hội tín ngưỡng định kỳ có quy mô tổ chức trong nhiều huyện thuộc tỉnh của người đại diện, ban quản lý cơ sở tín ngưỡng.

3. Tiếp nhận thông báo về khoản thu, mục đích sử dụng khoản thu từ việc tổ chức lễ hội tín ngưỡng có quy mô tổ chức trong nhiều huyện thuộc tỉnh của người đại diện hoặc ban quản lý cơ sở tín ngưỡng.

4. Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch trong việc thực hiện các nội dung thuộc khoản 1, 2, 3 của Điều này.

Điều 5. Nội dung phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Chấp thuận việc thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một huyện thuộc địa bàn huyện quản lý.

2. Chấp thuận việc đăng ký bổ nhiệm, bầu cử, suy cử người làm chức việc của tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một huyện thuộc địa bàn huyện quản lý.

3. Chấp thuận việc tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc đăng ký mở lớp bồi dưỡng người chuyên hoạt động tôn giáo ở một huyện thuộc địa bàn huyện quản lý.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nội vụ có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quyết định này.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định này chủ động chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhằm đảm bảo nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 7. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 01 năm 2022.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Ban Tôn giáo Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Chỉ đạo 160 tỉnh;
- Như Điều 7;
- Các tổ chức tôn giáo;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Thành Đô